

# Nhà ở của người Lô Lô Hà Giang

LÝ HÀNH SƠN

Theo kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 1999, người Lô Lô ở nước ta có 3.307 người, cư trú chủ yếu ở 2 tỉnh Hà Giang và Cao Bằng. Tại tỉnh Hà Giang, họ sinh sống ở huyện Đồng Văn và Mèo Vạc; còn ở Cao Bằng họ có mặt ở 2 huyện là Bảo Lâm và Bảo Lạc. Theo một số tài liệu đã công bố, người Lô Lô ở nước ta có 2 nhóm: Lô Lô Đen và Lô Lô Hoa. Tại tỉnh Hà Giang, Lô Lô Hoa cư trú ở cả huyện Đồng Văn và Mèo Vạc, còn Lô Lô Đen chỉ có ở huyện Đồng Văn<sup>1</sup>. Hiện nay, người Lô Lô vẫn còn duy trì nhiều đặc trưng văn hoá cổ truyền như nhà ở, trang phục, ăn uống, các nghi lễ gia đình, nhất là mảng văn hoá tinh thần. Trong bài viết này chỉ xin đề cập đến nhà ở của người Lô Lô ở tỉnh Hà Giang.

## 1. Cấu trúc của ngôi nhà

Hiện nay, người Lô Lô ở Hà Giang sinh sống trong những ngôi nhà có nhiều loại hình và cấu trúc khác nhau. Tùy theo khả năng kinh tế và địa hình nơi cư trú mà người ta dựng nhà nền sàn hay nền đất; nhà trình tường hay thưng bằng ván, phên tre... Qua khảo sát nhiều ngôi nhà của người Lô Lô ở một số địa bàn trong tỉnh cho thấy, hiện nay người Lô Lô đang ở cả 2 loại nhà: nền đất và nền sàn.

### *Nhà nền sàn*

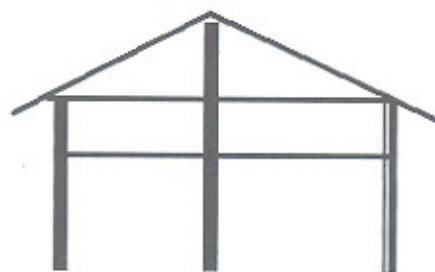
Có lẽ nhà sàn là loại nhà truyền thống của người Lô Lô ở Hà Giang. Theo lời kể của ông Vàng Di Chu, người Lô Lô ở xóm Lô Lô Chải (xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn) hoặc ông Lò Mí Páo, người Lô Lô ở thị trấn Mèo Vạc thì cách đây khoảng 40 năm về trước, người Lô Lô ở

những địa phương này chỉ ở nhà sàn, chưa ở nhà nền đất. Trước kia có nhiều nguyên nhân để họ sống trong những ngôi nhà sàn. Một mặt là do nhiều rừng nên rất dễ tìm được các loại nguyên vật liệu làm nhà như tre, gỗ, cỏ gianh để lợp mái... Song trong thời kỳ này, cấu trúc ngôi nhà của họ khá đơn giản, chủ yếu là nhà tạm, chỉ ở được vài ba năm đã phải tu sửa, lợp lại mái. Mặt khác, trước đây còn nhiều thú dữ nên ở nhà sàn rất an toàn. Hiện nay, rừng cây cạn kiệt, giao lưu kinh tế, văn hoá giữa các vùng phát triển, ngôi nhà trệt được coi là thuận tiện, nhưng nhà sàn của người Lô Lô ở Hà Giang vẫn còn tồn tại ở xóm Cờ Tăng, xã Xín Cái, huyện Mèo Vạc. Những ngôi nhà ở đây có nhiều yếu tố tương đồng với nhà sàn của một số tộc người khác. Đó là loại hình nhà nửa đất, nửa sàn (nền đất và nền sàn). Nền đất được sử dụng làm bếp lò nấu cơm lộn, làm chuồng nhốt gia cầm, để cối xay giã gạo và là nơi cất giữ nông cụ cùng các loại đồ đạc khác của gia đình. Còn phần nền sàn là mặt bằng chính để ở và sinh hoạt của các thành viên trong gia đình, đồng thời cũng là nơi cất giữ lương thực và các loại gia dụng quan trọng khác.

Về cấu tạo, qua khảo sát nhiều ngôi nhà sàn của người Lô Lô ở những địa phương đã đề cập ở trên cho thấy, nếu dựa vào cấu trúc của vì kèo thì có 2 loại hình chính: vì kèo 3 cột và vì kèo nhiều cột. Trong đó, loại nhà vì kèo 3 cột rất phổ biến vì nó có cấu trúc đơn giản, thường chỉ có 2 hoặc 3 gian, 2 mái. Theo lời kể của nhiều cụ già người Lô Lô, họ có tập quán kiêng sống trong những ngôi nhà bốn gian. Nhưng, qua khảo sát thực tế tại các xóm Lô Lô Chải (xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn), Sàng Pà A (thị trấn huyện Mèo Vạc), Cờ Tăng (xã Xín Cái, huyện Mèo Vạc) cũng cho thấy có một vài nhà bốn gian. Tất nhiên, những trường hợp đặc biệt này, thường

<sup>1</sup>. Xem: *Các dân tộc ít người ở Việt Nam (các tỉnh phía Bắc)*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội 1978, tr. 375.

gian thứ tư là gian phụ; với nhà nền đất thì gian đó được bố trí bếp lò nấu cơm, nấu rượu hoặc để chứa đồ đạc; còn ở loại hình nhà nền sàn, gian thứ tư này dùng làm buồng ngủ cho các cô gái hoặc đôi vợ chồng trẻ. Như vậy, kể cả loại nhà có cấu trúc phức tạp hơn, nhà ở của người Lô Lô thường có 3 hoặc 4 vì kèo, tức là 2 hoặc 3 gian. Đặc điểm này cũng thấy tương đồng với nhà ở



Tỷ lệ: 0\_\_1\_\_2m

*Hình 1:* Vì kèo 3 cột của loại nhà sàn có cấu trúc đơn giản.

(Nhà của ông Mè Sẻ Hùng, người Lô Lô ở xóm Cờ Tăng, xã Xín Cái, huyện Mèo Vạc).



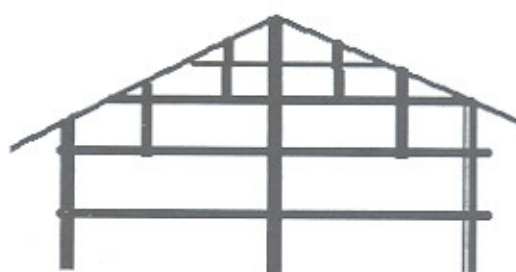
Tỷ lệ: 0\_\_1\_\_2m

*Hình 3:* Kiểu nhà sàn có vì kèo 3 cột và 2 cột trôn ở hai bên.

(Nhà của ông Mè Chín Phủ, người Lô Lô ở xóm Cờ Tăng, xã Xín Cái, huyện Mèo Vạc).

Riêng loại nhà sàn có cấu trúc phức tạp hơn thì ở xóm Cờ Tăng, xã Xín Cái, huyện Mèo Vạc chỉ thấy dạng có vì kèo 5 cột và nhiều cột trôn (xem hình 4).

của nhiều tộc người anh em sống kề cận. Đối với loại nhà sàn có cấu trúc dạng vì kèo 3 cột, thì mỗi vì kèo có 3 cột, và 2 xà ngang (xem hình 1). Với loại nhà này, xung quanh thường thưng bằng ván, phên hay liếp tre, còn mái lợp ngói máng hoặc cỏ gianh. Ngoài ra, cũng thấy dạng nhà kết cấu vì kèo 3 cột chính, nhưng có khá nhiều cột trôn (xem hình 2. 3).



Tỷ lệ: 0\_\_1\_\_2m

*Hình 2:* Kiểu nhà sàn có vì kèo 3 cột và nhiều cột trôn.

(Nhà của ông Lò Sẻ Páo, người Lô Lô ở xóm Cờ Tăng, xã Xín Cái, huyện Mèo Vạc)



Tỷ lệ: 0\_\_1\_\_2m

*Hình 4:* Kiểu nhà sàn có vì kèo 5 cột và nhiều cột trôn.

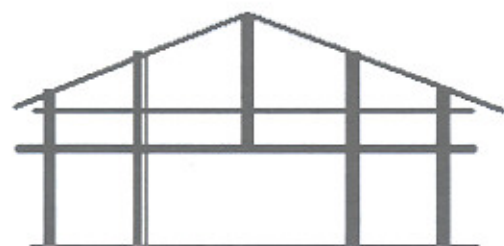
(Nhà của ông Dừng Số Hà, người Lô Lô ở xóm Cờ Tăng, xã Xín Cái, huyện Mèo Vạc).

Như vậy, nhà sàn của người Lô Lô ở tỉnh Hà Giang có cấu trúc khá đa dạng, trong đó đơn giản nhất là loại nhà vì kèo 3 cột. Còn loại nhà sàn có cấu trúc phức tạp hơn thường là dạng vì kèo nhiều cột, kể cả cột trôn.



*Nhà nền đất*

Qua khảo sát tại xóm Lò Lò Chải ở xã Lũng Cú (thuộc huyện Đồng Văn) và xóm Sảng Pá A (thị trấn huyện Mèo Vạc) cho thấy, nhà nền đất của họ có cấu trúc dạng vì kèo 4 cột và 1 cột trốn

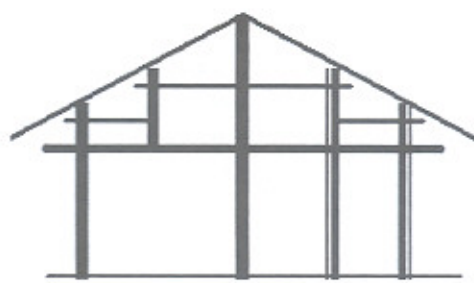


Tỷ lệ: 0 \_\_ 1 \_\_ 2m

*Hình 5:* Kiểu nhà có vì kèo 4 cột và 1 cột trốn ở giữa.

(Nhà của ông Lêng Di Pa, người Lô Lô ở xóm Lò Lò Chải, xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn).

là phổ biến (xem hình 5, 6). Đặc biệt, có dạng nhà cấu trúc vì kèo 5 cột và 1 cột hiên (xem hình 7). Nhà thường chỉ có 3 gian, tất nhiên, cũng có nhà 4 gian và phần lớn những nhà này thường được bố trí thêm 1 gian phụ để thành nhà 5 gian.



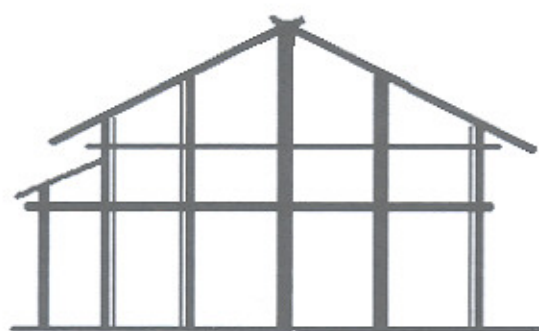
Tỷ lệ: 0 \_\_ 1 \_\_ 2m

*Hình 6:* Kiểu nhà có vì kèo 4 cột và 1 cột trốn ở bên.

(Nhà của ông Vàng Di Thánh, người Lô Lô ở xóm Lò Lò Chải, xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn).

Một đặc điểm khá phổ biến là nhiều ngôi nhà nền đất của người Lô Lô ở Hà Giang được dựng cao gần bằng nhà sàn, có nghĩa là khá cao so với ngôi nhà trệt của người Hmông và Dao. Nếu không chú ý đến cửa ra vào, tức là chỉ nhìn bên ngoài thì có thể nhầm tưởng đó là nhà sàn. Với đặc điểm này, ngôi nhà nền đất của người Lô Lô

tương đối cao ráo, thoáng mát, vừa đảm bảo đủ ánh sáng, vừa có gác xếp giống như nhà sàn để làm chỗ cất giữ lương thực và đồ đạc của gia đình. Có lẽ đây là một trong những thói quen sống ở nhà sàn của người Lô Lô còn được lưu lại trong ngôi nhà đất.



Tỷ lệ: 0 \_\_ 1 \_\_ 2m

*Hình 7:* Loại nhà vì kèo 5 cột và 1 cột hiên

(Nhà của ông Lò Di Páo, người Lô Lô ở xóm Sảng Pá A, thị trấn Mèo Vạc)

Hiện nay, do rừng khan hiếm gỗ và tre nữa nên những gia đình Lô Lô sống trong các ngôi nhà trệt cũng đã tiến hành trình tường. Loại nhà này chỉ mới xuất hiện cách đây vài chục năm. Theo ước tính của họ, làm nhà trình tường ít tốn kém hơn so với nhà thưng ván xung quanh. Đối

với nhà trình tường, sườn nhà vẫn có cấu tạo như đã trình bày ở trên còn tường được trình cả 4 bên, chỉ để hàng hiên, chỗ cửa ra vào và cửa sổ. Đây là điểm tương đồng với nhà trình tường của một số tộc người anh em trong tình.

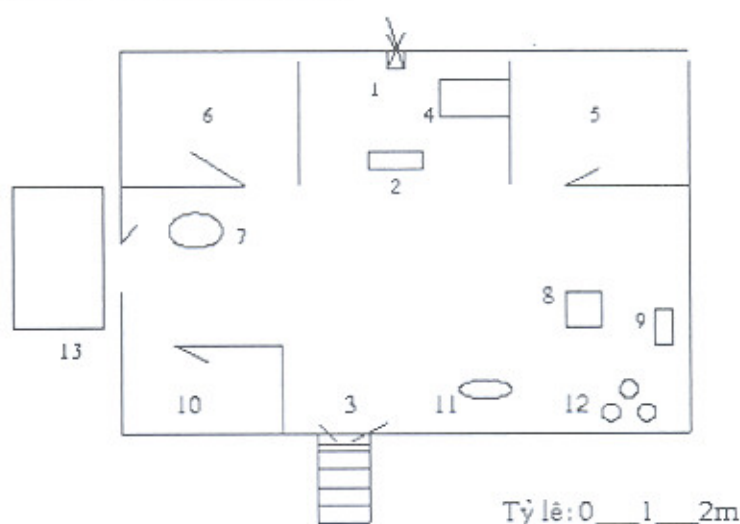
## 2. Mặt bằng sinh hoạt

### Mặt bằng sinh hoạt trong nhà sàn

Người Lô Lô ở Hà Giang có cách bố trí mặt bằng sinh hoạt trong nhà tương đối thống nhất: nhà có 1 hoặc 2 cửa ra vào, ít cửa sổ, 2 bếp, có sự quy định rõ ràng về nơi để đồ đạc và nơi ngủ của các thành viên. Đối với loại nhà 2 gian, hiện nay chỉ còn tồn tại ở dạng nhà sàn, có đặc điểm là cửa chính nằm ở một trong 2 gian và được bố trí ở phía trước nhà. Khi đó, ở gian bên cạnh cửa chính có bếp nấu nướng, chạn bát và buồng ngủ của chủ nhà. Còn ở gian mở cửa chính có bàn thờ gia tiên, buồng ngủ của các cô gái, bộ dụng cụ thóc. Bên cạnh bàn thờ gia tiên thường đặt một giường ngủ cho các con trai lớn tuổi, cũng có thể là giường khách (xem hình 8).

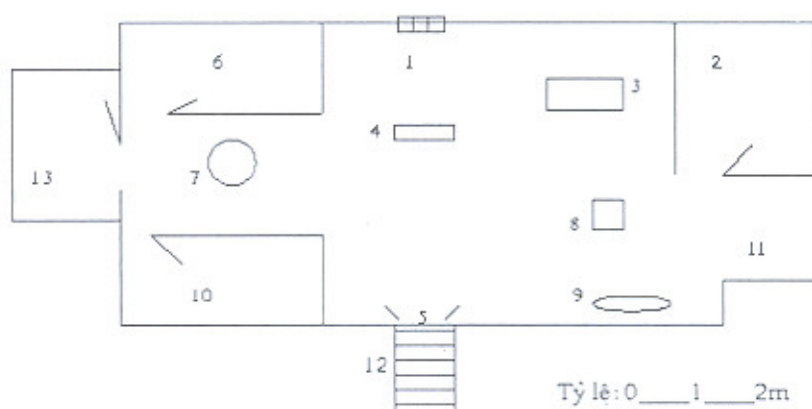
Riêng loại nhà có từ 3 gian trở lên, cách bố

trí mặt bằng sinh hoạt ở tầng sàn cũng tương tự như loại nhà 2 gian, chỉ khác nhau ở một số chi tiết do diện tích sinh hoạt của loại nhà này có phần rộng hơn. Vì là nhà 3 gian nên cửa chính được bố trí ở gian giữa, ngay phía trước nhà. Toàn bộ gian giữa dùng vào việc đặt bàn thờ gia tiên ở trên vách nơi đối diện với cửa chính, rồi đến bộ bàn ghế tiếp khách. Gian phía bên trái cửa chính có bộ thóc, buồng ngủ của vợ chồng con trai và buồng ngủ của các cô con gái. Gian phía bên phải có bếp nấu ăn, nơi để nước sinh hoạt và bố trí một giường ở gần bàn thờ gia tiên cho các con trai. Bên cạnh gian này có thể có một gian phụ dùng làm buồng ngủ cho chủ nhà và cất giữ đồ đạc của gia đình. Tùy theo sự thuận tiện cho việc đi lại, nhiều gia đình còn mở một cửa phụ theo hướng có nhiều ánh nắng mặt trời để dựng sàn phơi ở đó (xem hình 9).



Hình 8: Mặt bằng sinh hoạt trong nhà sàn 2 gian (nhà của ông Mè Sèo Hùng, người Lô Lô ở xóm Cờ Tăng, xã Xin Cái, huyện Mèo Vạc)

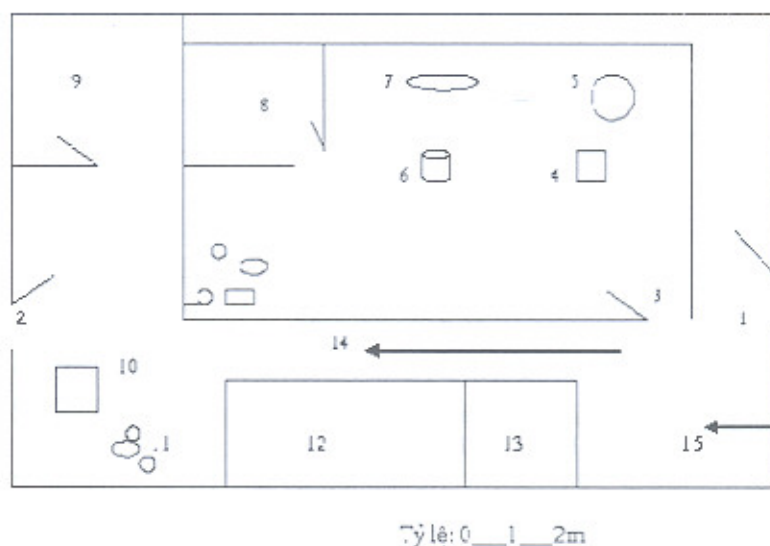
- |                               |                                 |
|-------------------------------|---------------------------------|
| Chú thích: 1. Bàn thờ tổ tiên | 8. Bếp                          |
| 2. Bàn tiếp khách             | 9. Chạn bát                     |
| 3. Cửa chính và cầu thang     | 10. Buồng ngủ vợ chồng con trai |
| 4. Nơi ngủ của con trai       | 11. Nước ăn                     |
| 5. Buồng ngủ của gia chủ      | 12. Đồ đạc                      |
| 6. Buồng ngủ của con gái      | 13. Sàn phơi                    |
| 7. Bộ thóc                    |                                 |



Hình 9: Mặt bằng sinh hoạt trong nhà sàn 3 gian (nhà của ông Mè Chín Phú, người Lô Lô ở xóm Cờ Tăng, xã Xín Cái, huyện Mèo Vạc)

- Chú thích:**
- |                        |                             |                       |
|------------------------|-----------------------------|-----------------------|
| 1. Bàn thờ             | 5, 12. Cửa chính, cầu thang | 9. Nước ăn            |
| 2. Buồng ngủ gia chủ   | 6. Buồng ngủ con gái        | 10. Buồng ngủ con dâu |
| 3. Giường ngủ con trai | 7. Bô thóc                  | 11. Nơi để đồ đạc     |
| 4. Bàn ghế uống nước   | 8. Bếp                      | 13. Sàn phơi          |

Như đã trình bày, tầng mặt đất của nhà sàn cũng được người Lô Lô ở đây tận dụng để phục vụ cho các công việc xay giã gạo, nấu cám lợn, nấu rượu, làm nơi nhốt gia cầm và cất giữ nông cụ (xem hình 10).



Hình 10: Mặt bằng tầng nền đất của nhà sàn (nhà của ông Mè Chín Phú, người Lô Lô ở xóm Cờ Tăng, xã Xín Cái, huyện Mèo Vạc).

- Chú thích:**
- |                            |                        |                              |
|----------------------------|------------------------|------------------------------|
| 1, 2. Cổng ra vào          | 6, 7. Cối giã, cối xay | 12. Chuồng bò và trâu        |
| 3. Cửa ra vào tầng nền đất | 8. Chuồng gà           | 13. Chuồng lợn               |
| 4. Bếp lò                  | 9. Nhà để xe máy       | 14. Lối đi lại lên cầu thang |
| 5. Bể nước                 | 10, 11. Bể nước, cùi   | 15. Tường bao bằng đá        |

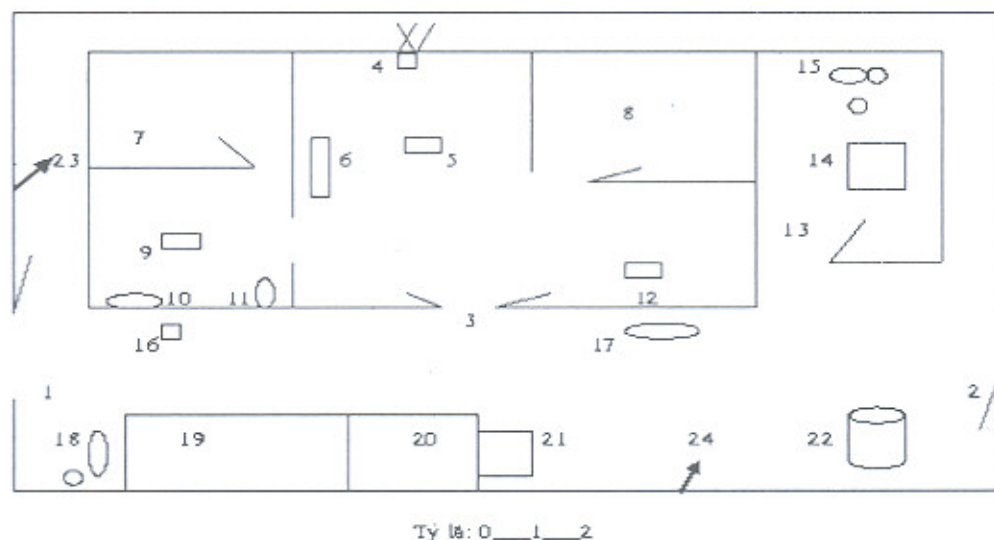


### Mặt bằng sinh hoạt trong nhà nền đất

Với loại nhà trệt, mặt bằng sinh hoạt được bố trí chủ yếu ở tầng nền đất, còn gác xếp chỉ để cất giữ lương thực và đồ đạc của gia đình. Về cơ bản, cách bố trí mặt bằng sinh hoạt ở đây cũng tương tự như ở nhà sàn. Cụ thể, cửa chính được mở ở gian giữa và trong gian này có bàn thờ gia tiên, bàn tiếp khách, giường ngủ của con trai lớn tuổi, có thể có thêm 1 giường khách ở ngay gian cạnh. Gian bên phải hoặc bên trái của gian giữa có bếp sưởi và buồng ngủ của gia chủ. Trong gian còn lại, có bếp nấu nướng, bếp lò, buồng ngủ của bà, buồng ngủ của các cô con gái hay của đôi vợ chồng trẻ. Ngoài ra, gian này còn là nơi để các đồ dùng nhà bếp như chạn bát, xoong, nồi, chảo và bể nước. Không ít nhà còn mở cửa phụ ở gian có bếp để tiện đi lại lấy nước và chăn

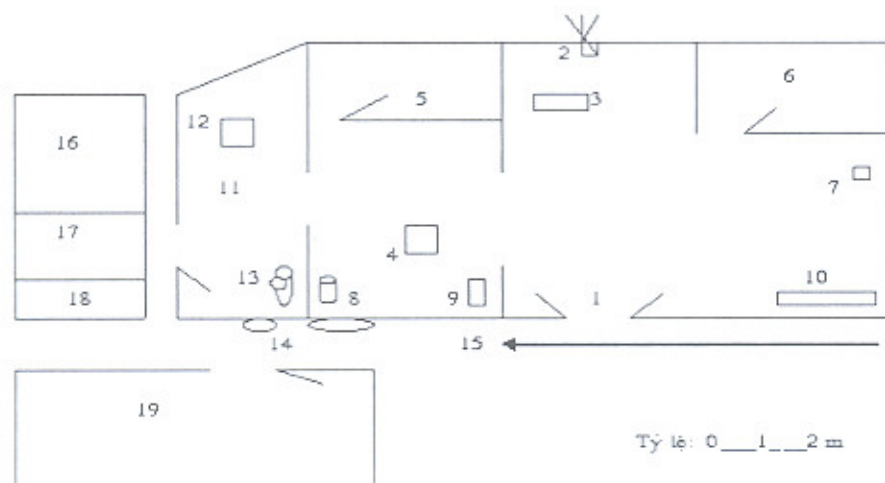
nuôi (xem hình 11, 12). Riêng loại nhà 4 gian, mặt bằng sinh hoạt cũng có phần tương tự (xem hình 13). Với ngôi nhà nền đất, cối xay, cối giã gạo, nông cụ... được để ở ngoài hiên.

Do nơi cư trú có địa hình dốc hoặc nhiều đá vôi nên việc sử dụng phần đất xung quanh nhà của người Lô Lô cũng tương đối thống nhất và tương đồng với nhiều tộc người anh em trong vùng. Cụ thể, hầu hết các ngôi nhà đều mở cửa chính nhìn theo hướng chân núi, chuồng trại gia súc, gia cầm bố trí ở phía trước nhà hoặc bên cạnh. Với những ngôi nhà có kê đá hoặc trình tường bao quanh, chuồng trại vật nuôi và nhiều công trình phụ khác bố trí ở phía trong tường. Còn phần đất phía ngoài tường được tận dụng làm vườn trồng rau, trồng cây ăn quả hoặc làm nương rẫy.



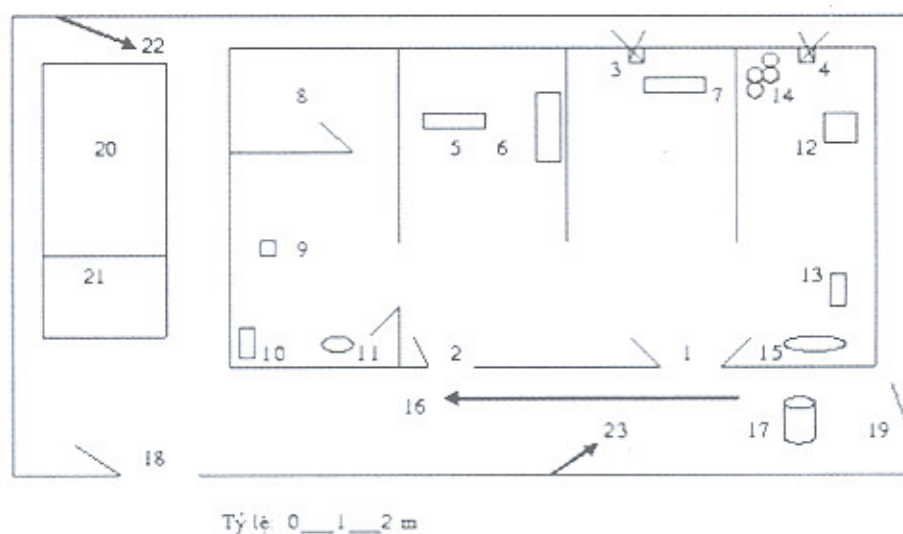
Hình 11: Mặt bằng sinh hoạt trong nhà nền đất 3 gian (nhà của ông Lêng Di Pa, người Lô Lô ở xóm Lô Lô Chải, xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn)

- Chú thích:**
- |                              |                      |                            |
|------------------------------|----------------------|----------------------------|
| 1, 2. Cổng                   | 9. Bếp nấu nướng     | 16. Cối giã gạo            |
| 3. Cửa chính vào nhà         | 10. Chạn bát         | 17. Cối xay                |
| 4. Bàn thờ gia tiên          | 11. Nước ăn          | 18. Cùi đun                |
| 5. Bàn ghế uống nước         | 12. Bếp sưởi         | 19. Chuồng bò              |
| 6. Giường ngủ con trai       | 13. Cửa vào gian phụ | 20, 21. Chuồng lợn, gà     |
| 7. Buồng ngủ của bà, con gái | 14. Bếp lò           | 22. Bể nước                |
| 8. Buồng ngủ của gia chủ     | 15. Đổ đạc           | 23, 24. Tường bao bằng đất |



Hình 12: Mặt bằng sinh hoạt trong nhà trệt 3 gian (nhà của ông Lò Dì Páo, người Lô Lô ở thị trấn Mèo Vạc)

- Chú thích:
- |                      |                     |                        |
|----------------------|---------------------|------------------------|
| 1. Cửa chính         | 7. Tivi             | 13. Đò đặc             |
| 2. Bàn thờ           | 8. Nước ăn          | 14. Cối xay và cối giã |
| 3. Bàn uống nước     | 9. Chạn bát         | 15. Hiên nhà           |
| 4. Bếp sủi           | 10. Giường con trai | 16. Chuồng bò          |
| 5. Buồng ngủ gia chủ | 11. Gian phụ        | 17, 18. Chuồng lợn, gà |
| 6. Buồng con gái     | 12. Bếp lò          | 19. Vườn rau           |



Hình 13: Mặt bằng sinh hoạt trong nhà nền đất 4 gian (nhà của ông Vàng Dì Thánh, người Lô Lô ở xóm Lô Lô Chải, xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn)

- Chú thích:
- |                        |                     |                             |
|------------------------|---------------------|-----------------------------|
| 1. Cửa chính           | 8. Buồng gia chủ    | 15. Cối xay và cối giã      |
| 2. Cửa phụ             | 9. Bếp nấu nướng    | 16. Hiên nhà                |
| 3. Bàn thờ gia tiên    | 10. Chạn bát        | 17. Bể nước                 |
| 4. Bàn thờ ma bếp      | 11. Nước ăn         | 18, 19. Cổng chính và phụ   |
| 5. Bàn ghế uống nước   | 12. Bếp lò          | 20. Chuồng bò               |
| 6. Giường ngủ con trai | 13. Bếp nấu mền mền | 21. Chuồng lợn, gà          |
| 7. Tủ đựng đồ          | 14. Đò đặc          | 22, 23. Tường đất bao quanh |



### 3. Một số tập quán, tín ngưỡng liên quan đến nhà ở

Cách đây vài chục năm về trước, khi còn nhiều rừng và nhiều đất để xây cất nhà mới, người Lô Lô ở Hà Giang cũng như nhiều tộc người khác trong tỉnh còn chịu ảnh hưởng từ các tập quán, nghi lễ liên quan đến nhà ở. Hiện nay, một mặt do đời sống kinh tế đã khấm khá, nhất là việc mở rộng giao lưu với các tộc người anh em, mặt khác do rừng và đất đai khan hiếm nên những tập quán, nghi lễ này cũng ít được lớp trẻ quan tâm. Bởi vậy, phần lớn các nghi lễ liên quan đến nhà ở chỉ còn lưu lại trong ký ức của lớp người già. Tuy nhiên, cũng có một số tập quán như sự tương trợ nhau, chọn đất và chọn ngày tháng tốt để làm lễ vào nhà mới, kể cả tập quán sinh hoạt trong nhà còn được người Lô Lô ở đây chú trọng.

#### *Những tập quán tín ngưỡng liên quan đến dựng nhà mới*

Cũng như nhiều tộc người anh em, xây dựng một ngôi nhà mới đối với người Lô Lô cũng là công việc hệ trọng, trong đó chú ý nhất là các khâu chọn đất làm nền nhà, lấy nguyên vật liệu, khởi công xây dựng. Bởi vậy, tất cả các khâu này đều thấy có sự ảnh hưởng từ nhiều yếu tố tín ngưỡng. Nếu không đáp ứng được những yếu tố đó, ngôi nhà mới được xây dựng không phải là để ở mà để cho sinh hoạt công cộng như nhà văn hoá, trường học...

Trước đây, khi đất đai còn nhiều thì vị trí của miếng đất để dựng nhà mới được lựa chọn một cách kỹ lưỡng. Trước hết, họ xem hướng của miếng đất mà ở đó sẽ mở cửa chính. Theo người Lô Lô ở xóm Sảng Pả A, thị trấn Mèo Vạc, hướng mở cửa chính thường tùy theo tuổi của chủ nhà, nhưng nếu được hướng Đông là đẹp nhất, bởi đó là hướng đón ánh nắng mặt trời. Đồng thời, đó cũng là hướng tượng trưng cho sự phát triển. Họ còn cho rằng hướng mở cửa chính cần nhìn vào giữa đồi hoặc núi, kiêng nhìn thẳng

vào đỉnh núi hoặc tảng đá, nhất là vào hang đá. Theo họ, cổ và đầu của con người không được cứng cáp như đỉnh núi, tảng đá hay hang đá. Do vậy, nếu mở cửa chính về những nơi đó thì sau này người sống trong nhà sẽ bị ốm đau. Họ có thể mở cửa chính hướng về phía có mỏ mà nhưng phải cùng chiều với hướng của mỏ mà đó<sup>1</sup>. Đây là điểm tương đồng với một số tộc người trong vùng như người Cơ Lao chẳng hạn.

Sau khi chọn được miếng đất vừa ý, họ tiến hành kiểm tra xem ở đó có thể dựng nhà và sinh sống được không. Theo lời kể của nhiều cụ già người Lô Lô, có nhiều cách để kiểm tra miếng đất đã chọn, trong đó phổ biến nhất là các cách thức như sau: Trước hết, họ lấy một nắm thóc, nếu không có thóc thì dùng hạt ngô hay hạt đậu tương đặt lên bàn thờ khẩn báo tổ tiên, sau đó mang những thứ đó đến mảnh đất đã được chọn để tiếp tục khẩn báo thần thổ địa về việc định làm nhà trên mảnh đất này. Sau khi khẩn báo xong, người ta đào một cái hố sâu khoảng từ 10 đến 15cm, to nhỏ tùy ý. Chính giữa của chiếc hố đó đắp một miếng đất nhỏ, nén chặt và làm nhẵn như nền nhà, rồi đặt những hạt ngô hay gạo mới được bóc vỏ theo 2 hàng ở 2 bên và 1 hạt ở chính giữa tượng trưng cho 3 gian nhà, rồi lấy bát úp thật kín và lấy cây cỏ che cẩn thận (xem hình 14). Sau 7 ngày, người ta mở bát ra xem kết quả có tốt hay không. Nếu thấy các hạt gạo vẫn còn nguyên vẹn, đứng hàng lối, không quay đầu, không nảy mầm, không bị thối, không có kiến tha, không có con vật khác đến ăn, xung quanh chiếc hố cũng không thấy có sự quấy phá thì miếng đất đã chọn được coi là tốt, cho phép dựng nhà và sống ở đó. Trường hợp không đạt kết quả như trên, họ đi tìm miếng đất khác. Trước đây, khi dựng nhà trên mảnh đất mới, việc kiểm tra miếng đất bằng tập quán trên đều phải tuân thủ. Bởi vì, nếu không chọn hướng, không thờ mà cứ dựng nhà thì người chủ sống trong ngôi nhà đó

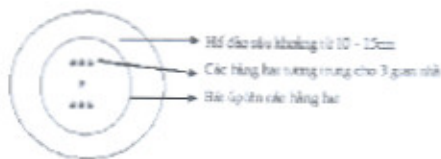
<sup>1</sup>. Theo ông Lò Di Páo, người Lô Lô ở xóm Sảng Pả A, thị trấn Mèo Vạc.



cũng cảm thấy không yên tâm. Về sau, nếu không may xảy ra hoạ hoạn, ốm đau, gia đình xích mích hoặc làm ăn lụi bại thì họ quy cho là chỗ ở chưa được chọn kỹ và khi đó sẽ phải tiến hành nhiều nghi lễ tốn kém khác.

Như vậy, việc chọn và thử đất để làm nhà mới, dù đó là nhà sàn hay nhà nền đất, cũng được tiến hành theo tập quán của dân tộc. Qua nghiên cứu ở nhiều tộc người cho thấy, về cơ bản, tập quán kiểm tra miếng đất đã được chọn để làm nhà mới của người Lô Lô ở Hà Giang cũng tương tự như ở các tộc người Dao, Hmông hoặc Cơ Lao láng giềng. Điều này chứng tỏ rằng trên một phương diện nào đó nhiều tộc người có những sự tương đồng về mặt văn hoá.

Sau khi chọn và thử đất như trên, nếu thấy mọi sự tốt đẹp thì tiến hành đào, san đất hay kê đá để tạo dựng nền nhà như ý muốn. Theo người Lô Lô ở Hà Giang, ngày, tháng khởi công san đắp nền nhà, cũng như khi lấy nguyên vật liệu, dựng nhà mới và ngày vào nhà mới đều phải được lựa chọn



Hình 14: Cách làm dấu hiệu thử đất làm nền nhà

kỹ. Họ thường lấy những ngày không trùng với ngày sinh, tháng đẻ của các thành viên trong nhà, nhất là của chủ nhà và ngày mất của tổ tiên. Họ còn kiêng, không khởi công đào đắp nền nhà trong với ngày có tiếng sấm đầu năm. Theo họ, ngày, tháng tốt trước hết phải hợp với tuổi của chủ nhà. Chẳng hạn, nếu chủ nhà sinh vào năm con khỉ, tháng con gà, ngày con dê thì phải tránh lấy ngày, tháng hoặc năm trùng với 3 con vật này; ngày những con vật khác xung khắc với con khỉ như con hổ cũng không được chọn. Tất nhiên, những ngày gọi là tốt cũng không được

xung khắc với tuổi của các thành viên trong nhà. Ngoài ra, trong tháng 3 âm lịch hàng năm họ còn kiêng, không tiến hành các công việc dựng nhà hoặc có liên quan đến dựng nhà, bởi vì tháng này là tháng tảo mộ, tức là sửa nhà cửa cho tổ tiên. Như vậy, trước đây, việc chọn ngày tháng năm để san đắp nền và khởi công làm nhà mới cũng khá phức tạp. Sự phức tạp đó còn được thể hiện ở chỗ, người tìm chọn ngày tháng tốt phải là người Lô Lô, người dân tộc khác xem ngày ít được người Lô Lô chấp thuận<sup>1</sup>. Hiện nay, ở một số địa phương do ít người Lô Lô biết công việc này nên họ đã nhờ những người am hiểu của một số tộc người láng giềng.

Khi chọn được ngày, họ đào đất và san đắp nền nhà mới. Do cẩn thận, trước khi tiến hành công việc, nhiều gia đình còn mổ gà cúng ma

nhà để được phù hộ. Giống như một số tộc người anh em, trong vài ba ngày đầu đào đắp nền, người Lô Lô cũng có tập quán xem mộng. Nếu đêm nằm mộng thấy nhiều điều quái dị, thấy sự việc ảnh hưởng xấu đến sản xuất

hoặc tính mạng của thành viên trong gia đình thì phải làm lễ cúng giải hạn, cũng có thể bỏ miếng đất đó để đi tìm miếng khác. Xuất phát từ truyền thống tương trợ giúp đỡ theo hình thức đối công, việc san đắp nền nhà cũng như các công việc khác liên quan đến dựng nhà mới của người Lô Lô diễn ra nhanh chóng. Khi có gia đình nào đó trong xóm có việc cần có sự trợ giúp nhiều người thì các gia đình khác đều đến tham gia, không yêu cầu phải trả công.

<sup>1</sup> Theo lời kể của ông Lò Mí Páo, người Lô Lô ở xóm Sảng Pá A, thị trấn Mèo Vạc.

Khi đã dự định làm nhà mới, việc chuẩn bị nguyên vật liệu cũng được quan tâm và thường tiến hành trước khi san lấp nền nhà. Trước đây, khi rừng còn nhiều gỗ quý, công việc lấy nguyên, vật liệu không mấy khó khăn, nhưng hiện nay đã buộc mỗi gia đình Lô Lô ở huyện Mèo Vạc cũng như huyện Đông Văn phải tự lo trồng cây để sau này dùng vào việc làm nhà. Theo lời kể của nhiều cụ già người Lô Lô ở các xóm Lô Lô Chải (xã Lũng Cú, huyện Đông Văn), Sảng Pả A (thị trấn huyện Mèo Vạc), lấy nguyên, vật liệu để làm nhà cũng phải tuân theo một số tập quán như chọn ngày tháng tốt, chọn cây... Như trên đã trình bày, ngày tháng phải hợp với tuổi chủ nhà, đặc biệt là ngày được chọn phải không trùng với ngày con rồng, không vào những ngày trăng sáng. Theo kinh nghiệm của họ, nếu đi ngã cây vào những ngày đó sau này cây sẽ bị một hoặc sứt mẻ. Với người Lô Lô, những ngày thường chọn để ngã cây làm cột nhà là các ngày con hổ, con trâu và con chuột, trong đó tốt nhất là ngày con hổ. Trong ngày đẹp đầu tiên, họ đón lấy những cây để làm cột nóc, còn những cột khác có thể tìm lấy vào những ngày sau. Giống như người Hmông hoặc Cơ Lao, người Lô Lô cho rằng tìm được cây mun hoặc cây thông rừng để làm nhà là tốt nhất. Trường hợp không có những cây này thì có thể lấy bất kỳ loại cây nào, kể cả cây tự trồng nhưng phải đảm bảo dùng được lâu năm, không bị mọt. Họ kiêng, không ngã những cây bị gãy ngọn, không chặt cây bị sét đánh, không lấy cây đã đổ để làm nhà. Theo họ, những loại cây này đã được các thần linh làm hồng, nếu lấy về làm nhà thì sau này dễ gặp tai họa, làm ăn không phát đạt, người và vật nuôi bị dịch bệnh. Ngoài ra, họ cũng không lấy cây mọc chia ra thành 2 cành, cây có nhiều dây leo hoặc bên trong bị rỗng, bị sâu đục. Đặc điểm nữa là mỗi một cây chỉ được phép chặt lấy một chiếc cột và phải đánh dấu cẩn thận để khi dựng không để đầu gốc lên phía trên. Qua nghiên cứu cho thấy, những tập quán liên quan đến việc chọn nguyên vật liệu làm nhà của người Lô Lô cũng tương đồng với nhiều tộc người anh em láng giềng.

Sau khi san lấp xong, nền nhà thường để một thời gian cho đất tự nén chặt mới tiến hành dựng nhà. Khi đã chọn được ngày tháng tốt cùng với việc chuẩn bị đầy đủ các nguyên, vật liệu thì thời gian hoàn thành ngôi nhà mới dài hay ngắn sẽ phụ thuộc vào từng loại nhà, đó là nhà thung bằng ván hay nhà trình tường.

#### *Nghi thức vào nhà mới*

Có một nghi thức không thể thiếu khi xây cất xong một ngôi nhà mới, đó là lễ vào nhà mới. Lễ vào nhà mới của người Lô Lô ở Hà Giang có phần khác so với nhiều tộc người láng giềng, nhưng lại có yếu tố tương đồng với người Tày. Nùng ở một số địa phương. Với người Lô Lô ở đây, lễ vào nhà mới không liên quan đến việc đốt lửa và xách nước như ở người Dao hoặc Cơ Lao. Việc đốt lửa trong nhà mới của họ được tiến hành ngay từ khi mới dựng nhà. Người nhóm lửa là người đàn bà với tiêu chuẩn không có tang, gia đình xum họp, có cả con trai và con gái. Sau khi đốt lửa, họ lấy một chiếc áo của chủ nhà treo vào một chiếc cột ở gần bếp để chứng tỏ rằng từ thời điểm này nhà đã có chủ.

Với người Lô Lô, lễ vào nhà mới được tính từ khi lắp ráp cây thượng lương, do đó, cần có sự chuẩn bị chu đáo. Cụ thể là phải chọn 4 người đàn ông khỏe mạnh, có vợ, có cả con trai và con gái, nhà không có tang. Ngoài ra, còn phải chuẩn bị một miếng vải đỏ có kích thước 80cm x 35cm và một con gà trống choai khỏe mạnh. Khi sắp làm lễ vào nhà mới, họ chuẩn bị 2 mâm cỗ cho 8 cụ già, thường một mâm cho đàn ông, còn mâm cho đàn bà. Khi chuẩn bị xong, 8 cụ già ngồi vào mâm ăn uống và hát những bài hát theo tập quán Lô Lô. Riêng 4 người đàn ông khỏe mạnh thì cùng nhau dùng búa và đinh đóng chắc chắn miếng vải đỏ vào đoạn giữa cây thượng lương. Sau đó, họ lấy ít máu ở mào của con gà trống choai bôi vào miếng vải đỏ, rồi nhổ lấy ít lông ở trên đầu gà bôi vào máu để dán vào cây thượng lương. Tiếp theo, 4 người đàn ông này cùng nhau đưa cây thượng lương lên lắp ráp vào vị trí của nó. Còn con gà đó được chủ nhà nuôi cho đến



già, không được giết thịt. Trong quá trình lắp ráp cây thượng lương, 4 người đàn ông được các cụ già trong 2 mâm cỗ nói trên vừa hát mừng vừa mời rượu. Bầu không khí của nghi lễ diễn ra rất vui nhộn bởi sự cổ vũ của nhiều người đến dự lễ hoặc chờ đợi làm các công việc tiếp theo khi đã lắp ráp xong thượng lương. Tiếp đến, họ đặt kèo, gác đòn nóc và những chiếc đòn tay, buộc rui, mè và lợp mái. Làm xong các công việc này thì trời cũng bắt đầu tối, chủ nhà tổ chức liên hoan mừng nhà mới, thết đãi những người đến giúp việc và các vị khách mời. Khi nào làm xong cửa chính, họ lại làm lễ treo miếng vải đỏ lên phía trên cửa chính, sau đó lập bàn thờ cúng mời tổ tiên vào nhà mới, phù hộ cho các hành viên sống trong nhà<sup>1</sup>.

Như vậy, việc vào nhà mới của người Lô Lô diễn ra khá đơn giản nhưng long trọng, đáp ứng được nhiều yếu tố tâm lý cho các thành viên trong gia đình, giải quyết được nhiều vấn đề liên quan đến đời sống tâm linh. Cụ thể là họ tin rằng sống trong ngôi nhà mới sẽ được yên ổn, bởi lễ được tập quán cộng đồng và các loại ma nhà thừa nhận.

*Những tập quán, tín ngưỡng liên quan đến cư trú trong nhà*

Tuy cùng một loại nhà ở, song cách thể hiện cuộc sống sinh hoạt trong ngôi nhà của mỗi tộc người lại có những nét riêng. Điều này không chỉ thông qua các đặc điểm mặt bằng sinh hoạt mà còn được phản ánh qua tập quán thờ cúng, những quy định cho việc đi lại, nơi để đồ đạc, chỗ ngủ... nhất là những quan niệm liên quan đến các tập quán đó. Do vậy, khi nói đến nhà ở thì không thể không đề cập tới đặc điểm sinh hoạt mang tính tộc người trong ngôi nhà của người Lô Lô.

Tương tự như các tộc người Hmông, Dao hoặc Cơ Lao, một trong những đặc điểm thể hiện rõ nét tập quán sinh hoạt trong nhà của người Lô Lô là cách bố trí những chiếc giường ngủ. Họ

thường dựa vào số lượng các thành viên trong nhà mà đặt số lượng giường ngủ cho thích hợp. Nếu chỉ có một đôi vợ chồng trẻ cùng với các con còn nhỏ, họ chỉ đặt một chiếc giường trong buồng ngay cạnh bếp sưởi và chỗ này mãi mãi sẽ là nơi ngủ của vợ chồng gia chủ. Khi nào con trai và con gái đến tuổi trưởng thành thì mới đặt thêm những chiếc giường khác ở những nơi đã được quy định. Cụ thể, giường ngủ của con trai chưa vợ kê ở gian giữa hoặc gian bên cạnh gần bàn thờ tổ tiên. Khi con trai lấy vợ sẽ làm thêm một buồng ngủ ở cùng gian có buồng ngủ của con gái nhưng ở phía đối diện. Tuy vậy, cũng có nhà nổi thêm gian phụ làm buồng ngủ cho đôi vợ chồng trẻ. Rõ ràng là, những nơi quy định để đặt giường ngủ cho từng thành viên sống trong nhà đã được xác định bởi tập quán cộng đồng, nhưng việc sử dụng từng nơi đó lại phụ thuộc vào nhu cầu và số lượng của từng thành viên. Cùng với những quy định về chỗ ngủ, cũng có những quy định khá nghiêm ngặt về sự đi lại trong nhà của các thành viên. Thường ngày, bố không được đi vào buồng ngủ của các con dâu, không đến chỗ ngủ của những con gái đã lớn tuổi. Riêng những con gái đã đi lấy chồng, không được vào buồng ngủ của anh em trai đã có vợ. Họ cho rằng nếu không tuân thủ những quy định này thì gia đình làm ăn sẽ không phát đạt, bị cộng đồng chê cười. Tất nhiên, hiện nay với sự nâng cao dân trí và mở rộng giao lưu văn hoá, nhiều yếu tố kiêng kỵ đã không còn nghiêm ngặt như trước đây.

Giống với quan niệm của nhiều tộc người anh em, người Lô Lô ở Hà Giang cho rằng trong mỗi ngôi nhà cần dành những chỗ long trọng để thờ cúng các loại ma nhà nhằm cầu mong chúng phù hộ, canh giữ, không cho các loại ma quỷ, hồn vía xấu đột nhập vào nhà. Những loại ma được người Lô Lô ở đây thờ cúng trong nhà là tổ tiên, thổ công, thần trống trọt, chăn nuôi, ma buồng, ma cửa. Những gia đình làm nghề cắt thuốc chữa bệnh, nghề rèn... còn lập bàn thờ tổ sư của những nghề này. Như vậy, trong ngôi nhà của người Lô Lô có nhiều nơi để thờ cúng. Quan sát trong nhà

<sup>1</sup>. Theo lời kể của ông Lò Dì Páo, người Lô Lô, trưởng xóm Sàng Pá A, thị trấn Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.



của của người Lô Lô xóm Lô Lô Chải, xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn thấy bàn thờ tổ tiên (*khám mông khe*) được bố trí trên vách của gian giữa, nơi đối diện với cửa chính; còn bàn thờ ma bếp dựng ngay đằng sau bếp lò. Người Lô Lô ở thị trấn Mèo Vạc còn dành một chỗ ở cạnh bàn thờ tổ tiên, ngay góc chân cột nhà để thờ cúng ma của những người chết ngoài nhà. Tất cả những chỗ để thờ cúng đó đều là những nơi trang nghiêm ở trong nhà và có những sự kiêng kỵ nhất định. Cụ thể, không cho sản phụ đi qua, không treo những thứ được gọi là uế tạp như đồ mặc của phụ nữ, quần lót của người đàn ông, đặc biệt là đồ mặc của sản phụ, tã lót của trẻ sơ sinh.

Giống như người Hmông, Cơ Lao và một số tộc người khác trong vùng, người Lô Lô ở Hà Giang cũng có tập quán treo một tấm vải đỏ lên phía trên cửa chính, gọi là *thìa mình*. Tấm vải này có ý nghĩa như cây nêu giúp ma cửa hững lấy lộc vào nhà, đồng thời cùng ma cửa che chắn, xua đuổi những hồn vía và ma quỷ xấu ra khỏi nhà. Họ thờ cúng ma cửa (*co cho khưng*) tại cửa chính và cho rằng ma cửa có nhiệm vụ canh giữ cửa, cùng các loại ma nhà khác bảo vệ cuộc sống yên lành ở trong nhà. Chính vì vậy, trước đây họ kiêng, không cho phụ nữ, nhất là khách lạ ngồi ở chính giữa cửa ra vào nhà, do sợ gieo rắc uế bẩn, làm ma cửa phật ý gây ốm đau cho con cháu trong nhà. Tuy nhiên, tập quán này hiện nay đã được khắc phục nhờ có sự giao lưu văn hoá với nhiều tộc người anh em.

#### 4. Một vài nhận xét

- Hiện nay, nhà ở của người Lô Lô tại Hà Giang khá đa dạng về loại hình, cấu trúc và các nguyên vật liệu xây dựng. Về loại hình, chủ yếu có 2 loại chính là nhà sàn và nhà trệt, trong đó nhà trệt ngày càng phổ biến và đa dạng về cấu trúc. Song, có một đặc điểm là khá nhiều ngôi nhà trệt được thiết kế cao gần bằng nhà sàn và đây là điểm khác biệt so với nhà trệt của một số tộc người anh em trong vùng như Hmông, Dao, Cơ Lao... Còn về cấu trúc, nhà ở của người Lô

Lô đã đạt đến trình độ vì kèo, phổ biến kỹ thuật bào, đục, lắp ráp, cột kê trên hòn đá tảng, song vẫn giữ được nhiều yếu tố địa phương, tức là chưa bị ảnh hưởng từ cấu trúc nhà ở của người Việt. Riêng nguyên vật liệu làm nhà, cũng thấy tương đồng với một số tộc người xung quanh, nghĩa là nhà được làm từ tre, gỗ, lợp ngói hay cỏ gianh, dùng đất để trình tường...

- Mặc dù khác nhau về loại hình và cấu trúc, nhưng mặt bằng sinh hoạt của ngôi nhà vẫn thấy có sự tương đồng giữa người Lô Lô ở các xóm khác nhau. Cụ thể, gian giữa được dùng làm nơi thờ cúng, bố trí bàn ghế uống nước và giường khách; gian bên cạnh là bếp, thường có buồng ngủ của gia chủ và các đồ dùng nhà bếp; còn gian đối diện với gian bếp là nơi ngủ của con dâu, con gái, để đồ đạc... Điều này chứng tỏ rằng, các tập quán, nghi lễ và tâm lý tộc người liên quan đến cư trú trong nhà của người Lô Lô còn phát huy được tác dụng.

- Như vậy, nhà ở hiện nay của người Lô Lô Hà Giang đã có sự biến đổi về loại hình, cấu trúc và kỹ thuật xây cất. Nguyên nhân là do sự thay đổi nhanh chóng của các điều kiện tự nhiên cũng như việc mở rộng giao lưu văn hoá với các tộc người anh em trong vùng. Tất nhiên, các yếu tố tộc người như mặt bằng sinh hoạt, tập quán, nghi lễ tín ngưỡng liên quan đến xây dựng nhà, vào nhà mới và cư trú trong nhà vẫn còn được duy trì.

- Qua nghiên cứu nhà ở của người Lô Lô Hà Giang còn cho thấy, trong các tập quán liên quan đến nhà ở của tộc người này có nhiều yếu tố tương đồng với một số tộc người anh em khác trong tỉnh. Chẳng hạn như việc chọn đất và thủ đất làm nền nhà mới, cách chọn cây làm cột nhà, ngày dựng nhà, có sự tương trợ nhau khi dựng nhà mới, việc lắp ráp cây thượng lương khi vào nhà mới, tập quán treo vải đỏ lên phía trên cửa chính, kiêng ở loại nhà 4 gian chính... Đây là những yếu tố thể hiện sự tương đồng về văn hoá ở một số tộc người trong vùng.